

NGƯỜI KHÁCH MANG KIẾNG MÀU ĐEN

truyện ngắn

LÊ CẦN THƠ
(Houston, Texas, Hoa Kỳ)

HÃN - cứ tạm gọi là hấn - có vóc người dong dỏng cao, mặt xương, tóc hơi quăn phủ dài sau ót. Nước da không trắng lắm, hiện lên màu mét xanh như một bệnh nhân mới xuất viện. Điểm nổi bật hơn hết là cái kiếng màu đen thường được hấn sử dụng luôn: khi thì mang vào đôi mắt, khi thì cởi ra xếp càng bỏ vào túi áo.

Tôi gặp hấn trên chuyến xe lam từ Xa cảng Miền Tây vào Sài Gòn. Xe lam chật ních người, vậy mà bác tài dọc đường còn cố rước thêm khách cho ngồi ken ở giữa. Hấn ngồi đối diện với tôi. Phía trái tôi là một thiếu phụ; bên phải là một chú bé chín mười tuổi gì đó, khuôn mặt trông lém lỉnh làm sao! Chú cứ nép sát vào tôi mỗi khi có khách bước lên xe. Chiếc túi xách tôi để trước đùi, hai tay ôm chặt. Khi xe qua khỏi cầu Phú Lâm một đôi thì chú bé vội đứng dậy bước xuống. Hấn chồm người nhìn, vụt kêu “ê, ê...”, chú bé cầm đầu chạy mất vào trong hẻm, trong khi bác tài chỉ quay mặt lại nhìn rồi tay rờ ga, xe lam ì ạch lao tới theo tiếng máy nổ bành bịch chất tai. Hấn nói với tôi: “*Ông bạn xem lại túi quần, hình như thằng nhỏ móc túi!*”. Tôi sờ túi quần sau. Trời ơi, lần lượt lam rọc ngọt sót. Chiếc bóp đựng tiền của tôi biến mất. May là toàn bộ giấy tờ và khoảng tiền mua sắm đồ đạc cho quây văn hóa phẩm và dụng cụ học sinh của em vợ tôi nhờ mua đều để trong túi xách; bóp chỉ đựng mấy chục bạc lẻ để xài dọc đường như lời dặn của thằng em vợ tôi. Dù sao tôi vẫn bực tức là bị “kẻ gian” móc túi. Tôi lên tiếng cảm ơn. Hấn bảo: “*Tôi không thấy nó rọc túi, nhưng nhìn cử chỉ của nó, tôi khả nghi.... Sao, ông bạn có bị mất nhiều không?*” “*Một cái bóp cũ với mấy chục đồng*”. Tôi trả lời như vậy. Hành khách trên xe bắt đầu bàn tán về vụ móc túi. Người thì kể, chính mình có lần bị móc sạch không còn một

đồng tiền chợ, phải lội bộ về nhà, báo hại cả nhà hôm đó ăn cơm với nước mắt! Người thì nói, chính mắt trông thấy chúng giựt xách tay người đi đường rồi bỏ chạy...

Câu chuyện xoay quanh những vụ móc túi, giựt đồ làm ồn ào cả xe khiến tôi nghe khó chịu. Thay vì đến bến xe lam trong Sài Gòn, tôi xin được ghé dọc đường. Khi tôi bước xuống thì hắn cũng xuống theo. Ban đầu tôi không để ý nhiều về hắn. Nhưng khi thấy hắn lẻo đẻo bước theo sau, tôi ngờ ngợ, phân vân rồi chọn phương cách đề cao cảnh giác.

- Xin phép mời anh bạn cùng vào kiếm chút gì giải khát đi.

Hắn đề nghị. Vừa phân vân, vừa tò mò, và cũng đã ở trong tư thế cảnh giác, tôi chấp nhận vào quán giải khát với hắn. Buổi trưa, nắng Sài Gòn nóng bức khó chịu. Quán vắng người. Chúng tôi vừa vào kéo ghế ngồi thì trên vầng trán đã lấm tẩm mồ hôi. Hắn bấy giờ không mang kiếng. Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt trũng sâu nhưng hiện lên một chút tinh anh đặc biệt của hắn. Hắn gọi hai ly nước ngọt rồi móc trong túi áo kia một gói thuốc lá Du Lịch mời tôi. Như biết được “tâm trạng” tôi lúc đó, hắn vào đề :

- Xin phép ông bạn, tôi tự giới thiệu, thứ Tư, tên Hoàng. Quê ở Minh Hải, nhà tận Mũi Cà Mau quê hương cây đước cây tràm, và đang công tác trên thành phố. Đăng ký nghỉ trọ tại khách sạn X. Ông bạn ở tỉnh nào lên vậy ?

- Tôi ở Cần Thơ, cũng đi “công tác” trên này !

- Vậy cùng là dân đồng bằng cả. Định ở đâu đây ? Nếu chưa có chỗ, về khách sạn X. đi. Yên tĩnh và thoải mái lắm. Nhất là rất “đàng hoàng”.

Qua cuộc trao đổi khá dài dòng và nhiều điều linh tinh không có trọng tâm sau đó, tôi và Tư Hoàng nghiệm nhiên là bạn đường, và có dịp gần gũi nhau một thời gian. Cũng từ đây, xin phép bạn đọc cho tôi được thay danh xưng “hắn” bằng anh “Tư Hoàng”, nghĩ rằng cũng chưa phải quá muộn.

ANH Tư Hoàng thật vui tính và cởi mở. Anh có rất nhiều đề tài nóng hổi về cuộc sống mỗi khi nói chuyện với tôi. Anh ở khác phòng, nhưng mỗi ngày chúng tôi gặp nhau ba lần, sáng, trưa và tối. Buổi tối là thời gian dài nhất để chúng tôi ngồi uống trà, trò chuyện với nhau. Ban ngày, anh bảo phải đi giải quyết nhiều công việc, có lẽ lâu lắm mới trở về Minh Hải. Tôi thì có “tranh thủ”, chậm nhất một tuần phải trở về Cần Thơ. Công việc của tôi thấy có nhàn, nhưng mất nhiều thời gian: mỗi ngày đến nhà in dò sửa bản in quyển sách đang sắp chữ. Làm theo giờ hành chánh của xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng ở quận 11, nhưng gặp lúc thành phố cúp điện liên miên, giờ nào có điện, tổ chữ tập trung sắp ào ạt, dỡ bản đưa sang tôi dò, đọc không xuê. Tình hình này chưa chắc một tuần in xong cuốn sách. Rồi trước khi về phải ra công ty Văn Hóa Phẩm đường Nguyễn Văn Cừ mua một số văn phòng phẩm và dụng cụ học sinh mà đưa em vợ tôi dặn. *“Anh mua tận gốc như vậy mình bán mới có lời, chớ cứ qua trung gian thì không đủ tiền đóng thuế đâu!”* Thằng em vợ tôi bảo vậy. Tôi mượn điện thoại nhà in gọi về cơ quan của thằng em vợ tôi, để báo tình hình in ấn chậm trễ do cúp điện, anh Trợ lý Ban biên tập bảo, *“Cố gắng, nhưng nếu bị động vì cúp điện thì có thể ở lại làm tiếp. Nhớ khi xong thì về ngay, dưới này cần có sách sớm để kịp phát hành”*. Tình huống này, tôi cũng vui miệng kể lại cho anh Tư Hoàng nghe. Anh nói :

- “Cơ quan” ông cũng thoải mái lắm chứ có gì gò bó đâu. Tôi cũng từng gặp nhiều trường hợp “gắt củ kiệu” lắm. Hôm trước, thằng bạn thân, cơ quan cử đi công tác mà không chịu ký giấy công lệnh lâu ngày vì sợ phải thanh toán tiền công tác phí. Nói lắm, ông Thủ trưởng “quẹt” vô ba ngày, trong khi công tác đòi hỏi phải nhiều hơn thế nữa. Thằng bạn nói thanh toán tiền công tác phí ba ngày cũng là gay go lắm mới lấy được. Từ chối không chịu đi, ông lại đặt vấn đề này, vấn đề nọ... bất lợi cho tương lai, đành im lặng.

- Thực sự đi công tác thì phải mạnh dạn đòi quyền lợi, chứ “câm miệng hén” thì sao được ?

Tôi chen vào. Anh Tư Hoàng cười :

- Bởi vậy đợt phê bình và tự phê bình này mới bùng ra nhiều việc đấu tranh sửa sai đáng kể đây. Nếu mãi duy trì tình trạng mạnh dạn đấu tranh và sửa sai thế này, họa may cuộc sống vốn dĩ xuống dốc bởi bọn lộng quyền, tham nhũng, xem mình là vua một cõi... mới mong ngóc lên được. Ông biết, có một số cán bộ, nhân viên tại một vài cơ quan, xí nghiệp bị “trù dập”, bị “đi”, bởi làm việc trái với ý riêng của Thủ trưởng mình, hoặc không làm theo chỉ đạo của ông. Dịp phê bình và tự phê bình, “nghe nói” phóng viên nhà báo được phân công bám sát nhiều địa bàn để kịp thời phản ánh, nhưng cũng có nhiều gay cấn lắm. Có một cơ quan nọ, làm ăn vấp vấp sao đó, bị báo chí nêu lên. Cả ban lãnh đạo cơ quan tổ chức “họp báo” ngon lành. Thay vì tiếp thu ý kiến để rút ưu khuyết điểm, dù là nội bộ, thì chuyển sang đặt vấn đề, chất vấn lại nhà báo. Ông giám đốc muốn biết tận gốc, ai đã viết bài báo đó, ai đã cung cấp tài liệu đó, tại sao lại dùng từ này, từ nọ, có ý bôi nhọ tập thể, chống lại chủ trương đường lối của Đảng...

Vừa nói, Tư Hoàng vừa thọc tay vào túi lấy kiếng đen mang vào. Tôi lại ngạc nhiên về cái kiếng này. Kiếng làm bằng gọng mạ vàng, hình như gọng kiếng Pilot thì phải, được gắn đôi tròng màu đen. Có phải “kính thần” hay không mà anh Tư Hoàng cứ sử dụng một cách khó hiểu đến như vậy? Hay do thói quen trở thành cố tật không thể bỏ được? Thay vì nói tiếp về vụ ông giám đốc nọ, anh lại cắt ngang và nói về “lai lịch” cái kiếng của mình.

- Ông biết, tôi quý nó lắm. Quý, bởi vì đôi tròng màu đen sẫm, cái màu mà ở trong nhìn ra thì thấy rất rõ, mà từ ngoài trông vào không thấy gì cả.. Tôi có “tật” cứ thấy cái gì trái tai, gai mắt là cứ nhìn thẳng vào, nhìn trực diện... khiến người bị nhìn phải khó chịu! Ánh mắt nâu thẫm của tôi lại tùy trường hợp mà long lên, mà hiền dịu hoặc rực lửa đáng ghét! Thế nên, tôi sử dụng cái kiếng màu đen để cho người ta không thấy, không làm sao đoán được trong ánh mắt mình hiện lên tâm trạng gì. Ông biết, hồi thằng bạn quen chuyên mua bán kiếng cũ, gặp được đôi tròng này, nó biểu không để làm kỷ niệm. Nó nói, *“cặp mắt anh trông dễ sợ lắm mỗi khi nhìn thẳng vào ai. Nếu có đôi tròng kiếng màu đen mang vào, sẽ che mắt cái dễ sợ đó, mặc sức mà nhìn ngắm... bằng quan thiên hạ”*. Thế rồi, cặp tròng kiếng màu đen được nó “o bế”, tìm gọng gắn vào, trao tận tay tôi, căn dặn *“Nhớ cất kỹ để làm kỷ niệm nghe anh Tư. Nghề bán chui của em đến hồi tận số rồi... Họ bố ráp, truy lùng dữ quá, chắc khó sống!”*. Bằng đi một thời gian khá lâu không gặp lại, tình cờ bữa nọ tôi nhận được một lá thư gửi từ Long Khánh của nó, báo là đang đi “lao động cải tạo” tại nông trường Y... Bức thư còn kể, hôm đó đang chạy hàng ở Huỳnh Thúc Kháng, bị chủ món hàng nhìn đồ mình bị mất cắp. Nội vụ đồ bể, kéo dây ra nhiều vụ khác. Công an thụ lý và... truy ra, nó không có nghề nghiệp nhất định, chưa có hộ khẩu thường trú, còn dính lú

hiều vụ mua bán trái phép..., nhất là có thời bị đưa đi vùng kinh tế mới, tìm cách bỏ trốn về thành phố ở “chui”, phải chịu đưa đi lao động cải tạo.

Những ngày quen biết nhau, nó có đôi lần kể về cuộc đời riêng mà tôi vẫn còn nhớ thấp thoáng được. Mấy năm sau ngày miền Nam kết thúc chiến tranh, ba nó là Sĩ quan bị đưa ra Bắc cải tạo, do sơn lâm chướng khí và tình trạng giam cầm khắc nghiệt, đã chết và chôn luôn trong trại, mãi đến sau này nó không biết được mồ mả của cha. Má và mấy chị em nó bị đưa vô vùng kinh tế mới, lúc đó nó còn nhỏ. Hoàn cảnh lao động chưa thích nghi với sức vóc của nó, nên chỉ được hai năm, nó bỏ gia đình trở lên thành phố tá túc với người bà con của ba nó. Cảnh sống mới của nó là phụ giúp bà con hàng ngày dùng xe đạp chở hàng hóa giao cho các lô sạp buôn bán ngoài chợ. Cũng từ việc giao dịch đó mà nó quen với nhiều hạng người sống nghề buôn bán, để bước sang việc chạy hàng kiếm thêm đồng lờ riêng. Nó nhập vào nhóm người mua bán chợ trời từ lúc nào không nhớ rõ, nhưng nó không thể quên là khi quen công việc chạy hàng ngoài chợ trời, thì nó tìm cách liên lạc với gia đình má nó ở khu kinh tế mới, nhưng không được, nghe nói gia đình má nó đã dọn đi chỗ khác, cũng có thể đã vượt biên rồi ! Vậy là gia đình ruột thịt đã không còn nữa đối với bản thân nó. Nghề dạy nghề, nó trở nên quen thuộc với khu chợ trời Huỳnh Thúc Kháng mà tôi làm quen nhân dịp mua nó chiếc đồng hồ đeo tay “giá thông cảm”. Phải nói, suốt những ngày quen nó, chưa bao giờ tôi bị nó gạt gẫm lần nào, có lẽ nó cũng “coi mặt bắt hình dong” sao đó! Cũng có thể do bản chất con người lương thiện bẩm sinh và đạo lý gia đình mà nó được hấp thụ lúc chưa gặp tai biến cũng nên!

Được quen với nó, thật tình thì tôi cũng có nhiều cái lợi thực sự: cần gì liên quan đến “nghề nghiệp”, nó đều nói hết, không che giấu bất cứ khoản nào. Bởi vậy, khi nó có ý tặng tôi cái kiếng đeo mắt màu đen, tôi giữ kỹ và sử dụng thường xuyên, trang trọng như một báu vật riêng mình. Sử dụng riết thành quen. Quen đến nỗi trong xóm mấy đứa cháu đua nhau gọi tôi là **“Chú Tư Kiếng Đen”**. Tôi tự hài lòng với cái tên riêng này. Anh Tư Hoàng còn say mê kể nhiều “giai thoại” về việc sử dụng cái kiếng trong nhiều trường hợp mà tôi đâm nghĩ ngợi miên man. Tôi tự hỏi, anh làm nghề gì mà cứ hết cửa hàng này đến cơ quan nọ; hết bến xe này tới xí nghiệp kia ? Hỏi, anh cười trừ, **“ông à, nghề tôi làm lương thiện lắm. Lương thiện đúng nghĩa của nó chứ không xảo đầu!”**. Tôi cười sau câu nói ví von của anh. Tôi cũng muốn đóng góp với anh vài ý kiến cho câu chuyện được cân đều, nhưng do tính rụt rè và khiêu ăn nói của mình không được hấp dẫn, đành yên lặng ngồi yên nghe anh nói nhiều hơn.

- “Cơ quan” ông in sách, nhưng tôi hỏi ông, mỗi lần muốn mua một quyển sách... ông có gặp trở ngại nào không?

- Thật tình với anh Tư, làm sách, nhưng tôi ít đọc sách bởi không có thì giờ. Muốn mua một quyển sách, tôi nhờ bạn bè ở Công ty Phát Hành Sách mua giùm nên không trở ngại lắm!

- Vậy là... “chưa được” ông ơi! Ông phải ra hiệu sách, làm bạn đọc, được ném mùi “thương thức văn học xã hội chủ nghĩa” của đất nước ta mới vui!

Anh Tư Hoàng kể: **“Ông biết không, cách đây không lâu, tôi vào hiệu sách nhân dân tổng hợp nọ định mua sách thì thấy trên quầy có để một chồng TỪ ĐIỂN VĂN HỌC, hỏi mua thì cô bán sách bảo “bán giấy giới thiệu”. Cùng lúc đó, hiệu sách treo bảng HẾT**

GIỜ, rồi tất cả nhân viên kiểm tra sổ sách, tiền bạc. Tôi về cơ quan làm giấy giới thiệu, sáng sớm hôm sau quyết lòng ra canh giờ mở cửa để mua cho được tác phẩm mà mình cần có. Khi cửa mở, tôi là người đầu tiên bước vào đưa giấy giới thiệu, cô bán sách nói “Hết rồi!”. Tôi thắc mắc: “Ừa, bán hồi nào mà mau hết vậy?. Mới chiều hôm qua...”. Cô chỉ tay sang phòng bên: “Sang đó kiểm tra giấy giới thiệu!”. Tôi buồn bực đi lui tới khắp các dãy tủ để sách, nhìn hết cuốn này đến cuốn khác, cố tìm xem có quyển nào có thể mua được để khỏi uổng công lặn lội đến đây từ rất sớm. Có một cô gái hỏi mua cuốn sách dịch TRÒ CHOI, tôi nghe đáp “hàng mẫu, không bán!”. Một thanh niên dẫn người yêu bước vào. Họ sánh vai nhau thì thầm, chỉ trở có chiều tâm đắc lắm. Cả hai dừng lại ở quầy sách văn học. Anh thanh niên giới thiệu với người yêu quyển TRĂM NĂM CÔ ĐƠN và khen hay. Anh xin mua hai quyển, một để tặng cô bạn gái, một để dành cho tủ sách của mình. Nhưng cô bán sách chỉ giải quyết một cuốn thôi. Tôi nghe anh thanh niên hết lời năn nỉ với lý do thật chí tình khi phải mua hai cuốn, vậy mà cô gái vẫn giữ “nguyên tắc” và rất dứt khoát. Biết không thể thuyết phục được, cả hai lắc đầu rồi tiu nghỉu bước ra, không mua cuốn sách nào. Tôi mang kiếng đen lên để nhìn cho rõ khuôn mặt của cô gái bán sách quốc doanh. Cô phấn son trông cũng khá xinh, nhưng tiếc là trước mặt cô, chiếc kính soi mặt với cây nhíp tỉa lông mày còn lộ lộ ở đó, được cô sử dụng ngay trước bao bạn đọc đến mua sách. Cô trả lời thật lạnh lùng và ngắn gọn đến độ, người ta có thể hình dung cô chính là cái máy phát đi cuốn băng ghi âm sẵn với mấy chữ “hàng mẫu, không bán!” hoặc “mua gì, hết rồi!”...

Ngừng kể, anh Tư Hoàng bung ly trà hóp một ngụm, rút một điều thuốc bật lửa đốt. Anh hít nhẹ một hơi, lại nói tiếp trong làn khói thuốc :

- ... Chỉ một lát sau, có một chị vóc dạc mập mạp, cầm chiếc bao nỳ lông trắng bước vào mỉm cười xả giao với cô bán sách. Cô gái ngừng việc chăm sóc sắc đẹp, ngẩng lên, cười đáp lại. “Chị bạn quá, không đến sớm được như lời em dặn. Em để đủ vào bao như mình đã bàn. Kỳ này chắc chạy lắm. Chị cộng cho em gấp đôi...”. Tôi giả vờ nhìn lên giá sách, vừa nghe, vừa nhìn sự việc xảy ra. Cô bán sách không nói gì, đứng lên xếp sách vào bao. Dưới cặp mắt kiếng màu đen, tôi dễ dàng nhìn thấy mấy chục quyển TRĂM NĂM CÔ ĐƠN được cô cột sẵn hồi nào, bỏ vào bao. Còn mấy quyển TỪ ĐIỂN VĂN HỌC nữa chớ! Tôi giận run trong lòng, định bước lại hỏi cho ra lẽ. Nhưng nhanh hơn sự suy nghĩ của tôi (có lẽ do thói quen nghề nghiệp của cô ta?), cô bán sách nói lớn như cố ý cho tôi nghe: “Phiếu xuất hàng của chị, em đã trình lãnh đạo ký xong và để bên văn phòng, chị sang đó nhận về, kẻo người ta không biết, nói em móc ngoặc à nghe! Nhiều người ác mồm ác miệng lắm... Nhớ nghe!” Cũng qua tròng kiếng màu đen, tôi thấy chị mua hàng nháy mắt rồi kê miệng nói nhỏ: “Hết giờ ghé chị tính sổ, lúc này các đội kiểm tra lùng sục hoài, ớn lắm!”. Chị ta vác bao sách bước ra khỏi cửa. Tôi nhìn theo, thấy chị ngoác chiếc xe lôi bước lên, không thấy chị ta vào văn phòng nhận phiếu xuất kho gì cả...”

Đến đây anh Tư Hoàng bật cười thành tiếng. Quả thật, trong cuộc sống chúng ta, hiện tượng trên vẫn còn nhiều. Nhân viên phục vụ cửa hàng chưa tốt dễ gây mất lòng tin trong quần chúng. Để kết luận về cô bán hàng, anh Tư Hoàng nói: “Trong đợt phối hợp kiểm tra các điểm mua bán sách báo, văn hóa phẩm vừa qua, có nhiều nơi bán sách quá giá đã bị lập biên bản và tịch thu nhiều loại sách kinh doanh trái phép. Kết quả... cô bán sách nọ,

tên Diệp, cũng phải chạy tiền để thường vào sổ sách cô móc ngoặc tuôn ra ngoài chưa kịp thu tiền lại đã bị kiểm kê và tịch thu. Cô đã bị phê bình, kỷ luật sau đó mấy hôm! Cái gì sai trái dứt khoát phải bị xử lý nghiêm khắc thôi!”. Anh Tư Hoàng đã khẳng định như vậy.

Như vẫn chưa hài lòng với mẫu chuyện về sách báo ở cửa hàng sách tổng hợp nào đó mà anh Tư Hoàng vừa kể, anh còn tiếp tục “phát thanh” nhiều chuyện động trời khác (không cho tôi có dịp chen vào, dù chỉ một câu đồng tình nào đó). Anh nói :

- Ông biết không, mới tháng trước đây, cháu nhỏ nhà tôi đau. Bác sĩ khám bệnh bảo mua thịt nạc nấu cháo cho nó ăn. Vợ tôi chen lấn, xếp hàng nhưng không sao mua được miếng nạc nào, về than thở với tôi. Tôi bèn lấy giấy giới thiệu và mang sổ mua hàng của cơ quan đến mua thịt cho con. Đích thân tôi nạp sổ và đứng chờ gọi tên. Gần hai tiếng đồng hồ, họ mới gọi đến tên mình. Mừng quá, tôi lách vào trong.

- Hết nạc rồi, còn mỡ và thịt đầu, có mua không ?

- Cháu bệnh, cần một ít nạc để nấu cháo cho nó ăn, anh cố gắng giúp giùm.

- Không mua thì mang sổ về, mai trở lại sớm một chút. Bây giờ phải giải quyết cho người khác!

Tôi tiu nghỉ nhận sổ và tờ giấy giới thiệu bước ra. Chợt nhìn xuống cần xé dưới chân anh bán thịt. Gần nửa cần xé thịt để đó, đây bằng mấy miếng lá chuối rách bươm, lộ lên vùng thịt nạc thật ngon. Tôi kẻo nài :

- Thịt còn trong đó, anh ráng bán cho tôi một vài trăm gam cũng được. Tôi đang cần cho con đang bệnh mà...

- Thịt người ta gọi, làm sao tôi dám bán !

Nghe đến đây - bằng giọng nói hơi cau có - biết không thể năn nỉ được, tôi rút lui. Chắc chắn rằng, sẽ có nhiều người nạp sổ sau tôi, cũng gặp phải cảnh “phục vụ” như vậy của những người mệnh danh là nhân viên của những cán bộ lúc nào cũng tự hào là đầy tớ của nhân dân!

Tôi chen vào mấy câu không ăn nhập gì với dòng suy nghĩ của anh, hy vọng sẽ đổi khác chút gì câu chuyện có vẻ khô khan, gây cản như vậy mãi :

- Phải chi anh là nhà báo, chắc anh có dịp phản ánh những tiêu cực này để cùng nhau tranh đấu sửa sai. Tôi chỉ trông coi in sách, chữa bản in chớ có viết lách ra hồn gì đâu. Tôi mà sáng tác được, tôi đã ghi chép hết những ý kiến của anh để có dịp gạn lọc và viết thành bài, chắc ngon lắm!

- Thấy rồi viết, hai sự việc khác xa nhau ông à. Nhiều khi thấy như vậy, nhưng lúc viết ra có nhiều điều khó thể chấp nhận được. Đôi khi tai vạ lại vào mình. Nhưng đã là người sống với ngòi viết, với từng trang bản thảo, dù muốn hay không, lương tâm trách nhiệm cùng đòi hỏi phải có những bài viết kịp thời phản ánh trung thực những vướng mắc xung quanh để phục vụ quần chúng, đáp ứng yêu cầu bức thiết của cuộc sống con người. Rất tiếc, tôi có là nhà văn, nhà báo đâu mà viết được những ý tưởng đó. Ông đi in sách, chắc ông cũng có quá trình sáng tác, hy vọng ông sẽ có nhiều tư liệu quý - người ta nói vốn sống - để phục vụ ngòi viết của mình, phải không?

Anh Tư Hoàng hỏi đột ngột khiến tôi chột dạ. Đành phải lái khéo một chút :

- Tôi mà văn về gì anh. Sở dĩ tôi vô được chân đi sửa bản in là nhờ ông chú tôi có quen với ông thủ trưởng của em vợ tôi, biết cơ quan này cần người phụ trách khâu in ấn...

và tôi cũng có chút ít trình độ văn hóa, lại thích đọc sách báo, hay chỉ trích, phê phán sách báo thường bị nhiều lỗi chính tả, đọc gai mắt quá nên ông chú xin cho tôi được chạy đi sửa bản in sách mỗi lần cơ quan của em vợ tôi có phép xuất bản. Tôi sửa bản in, lãnh tiền công theo từng sản phẩm chứ không phải lương hưởng gì. Tánh tôi tỉ mỉ, làm việc có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình, nên thủ trưởng của em tôi thường gọi tôi đến giao cho công việc in ấn này, và cơ quan cũng cho tôi thêm tiền chi phí xe cộ giống như công tác phí của nhân viên chính thức tại cơ quan. Ngoài thời gian in sách, tôi phụ bán quây văn hóa phẩm và dụng cụ học sinh cho em vợ tôi đứng tên kinh doanh. Thỉnh thoảng, tôi cũng lui tới cơ quan để gặp em vợ tôi bàn bạc công việc bán buôn, nên tôi quen biết được nhiều người trong cơ quan, và đôi lúc họ nhờ tôi làm giúp một vài việc linh tinh nào đó. Việc linh tinh có thể là xách giùm thùng nước lên lầu, mang giùm xấp thư ra Bru Điện mua tem dán gởi đi, phụ dọn dẹp bàn ghế chuẩn bị cho buổi họp mặt cộng tác viên, hoặc chạy đi mua gói thuốc, ký trà... Còn khâu sáng tác thì tôi mù tịt.

Nghe tôi kể chuyện chạy vòng ngoài, anh Tư Hoàng cười thật tươi: *“Ông quả là con người đa năng, đa nhiệm”*. Chúng tôi mãi mê chuyện văn hết đề tài này đến đề tài khác, chung quanh cuộc sống của mỗi người. Ở đâu cũng có cái hay, cái đẹp; bên cạnh cũng có nhiều cái sai sót, tiêu cực cần phải kịp thời sửa chữa. Anh Tư Hoàng cũng kể tôi nghe, tập thể công nhân xí nghiệp Z. luôn luôn đạt năng suất với nhiều sản phẩm chất lượng cao. Ban lãnh đạo xí nghiệp thật mẫu mực, lúc nào cũng mạnh dạn lắng nghe tiếng nói của công nhân trực thuộc và những phản ánh điều sai sót xảy ra, kịp thời được nghiên cứu giải quyết mà không có sự trù dập, đe dọa nào. Điểm đặc biệt, cứ mỗi sự kiện tốt xấu được nhắc đến, anh Tư Hoàng đều đưa dẫn chứng bằng các bài báo đã phổ biến rộng rãi ngoài cuộc sống. Và chính tôi đôi lúc cũng đọc được nhiều bài viết có dạng tương tự như vậy.

Quuyền sách đã sửa và in xong. Tôi “cấp tốc” chạy đi mua các mặt hàng cần thiết mà lúc đi thẳng em vợ tôi căn dặn phải cố mua tận gốc về bán mới có lời, để kịp chở sách về Cần Thơ ngay trong buổi chiều. Trưa hôm đó, anh Tư Hoàng bận công việc gì mà không thấy trở lại khách sạn, nên tôi không có dịp từ giã anh. Tôi tiếc thắm, đã hơn tuần lễ gặp rồi quen nhau, lý lịch giữa anh và tôi cũng chưa ai kịp bổ sung cho nhau, ngoài mấy nét “châm phá” ban đầu ở quán nước mà “hấn” mời tôi. Phải chi anh em gặp nhau, tâm sự riêng tư thế nào để soi sáng những công việc và nghề nghiệp của nhau..., đàng này... Tôi quyết định khi xuống phòng quản lý trả chìa khóa, nhận giấy tờ, tôi sẽ hỏi mượn giấy tờ của anh xem thử. Cốt yếu là tìm địa chỉ của anh. Tôi viết mấy dòng xin lỗi, cả tuần nay, lỡ bịa công việc của mình. Quả tình tôi cũng thích viết ngay từ thời còn đi học, nhưng đối với công việc sáng tác thì tôi không dám xen vào vì đây là công việc của nhà văn, nhà báo hiện tại. Còn công việc lật vạt tôi từng kể với anh, thật ra không có đối với tôi, mà tôi mượn hình ảnh của thằng em vợ tôi làm việc trong cơ quan để kể cho anh nghe chơi vậy thôi. Chắc hẳn, khi đọc những dòng này, anh sẽ cười và cũng có khi giận tôi cũng nên. Có điều, tôi học được ở anh sự nhạy bén tốt cùng của một người có ánh mắt tinh đời trước cuộc sống vốn dĩ phức tạp và nhiều bất công, tham nhũng này. Nếu tôi có độ nhạy bén như anh, và nếu tôi không mặc cảm là một người chỉ lãnh công việc sửa bản in các cuốn sách

để kiểm chén cơm manh áo, chắc tôi sẽ tạo cho mình một thái độ sống khác hơn, nhìn đời bằng chính đôi mắt bình thường chứ không phải như đôi mắt kiếng màu đen giống như anh.

Ông quản lý khách sạn đưa tôi xem giấy tờ của người khách đăng ký trọ ở phòng A mà tôi muốn biết. Một tờ công lệnh cấp cho Nguyễn H.Đ. nghề nghiệp phóng viên nhà báo. Anh đúng là một phóng viên của một tờ báo đang bán chạy nhất hiện nay. Thì ra, anh Tư Hoàng đã bịa với tôi về lai lịch của anh. Anh là phóng viên tên tuổi được tòa soạn phân công bám sát địa bàn thành phố để kịp thời đưa tin bài trong đợt phê bình và tự phê bình mà hàng ngày tôi được nghe anh kể hoặc chính mình đọc được... là những bài viết thật của anh Tư Hoàng. Người mà trong tư tưởng tôi lúc nào cũng bị ám ảnh bởi đôi mắt kiếng màu đen, đã cho tôi nhiều cảm mến khác thường. Cảm mến vì sự kín đáo, bén nhạy, không phô trương cá nhân. Cảm mến vì nhiệt tình và tâm huyết của một ngòi bút, luôn luôn phản ánh kịp thời những hiện tượng xã hội, đóng góp nhiều công sức trong cuộc sống hôm nay - dù biết rằng tâm huyết của anh chưa chắc gì đạt được, vì những tha hóa ngay trong tầng lớp cán bộ các cấp đang bùng ra ngoài dự tính của mọi người, trong đó tệ nạn tham nhũng, vây cánh, bè phái bao che... nhan nhản diễn ra trước mắt.

Tôi đã ghi được địa chỉ của anh Tư Hoàng. Chắc chắn, dù trong hoàn cảnh nào, chúng tôi, vì quả đất tròn, vì công việc làm ăn kiếm sống, rồi có một ngày chúng tôi lại phải gặp nhau.

Cần Thơ, ngày 29-7-1986

LÊ CẦN THƠ

(Trong tập TRÔI NGANG PHẬN MÌNH, Thư Án Quán - bản thảo lưu lại 2007 và 2017)